TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST-DS	*Tuy An, ngày 29 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 98/2022/TLST – DS ngày 10 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Văn M– sinh năm 1978;

Trú tại: Số A đường H, khu phố C, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên

* Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Danh T – sinh năm 1958; Trú tại: Số B, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn B– sinh năm 1978.

Trú tại: Thôn V, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn B thừa nhận còn nợ ông Trần Văn M số tiền 40.000.000 đồng *(Bốn mươi triệu đồng)*. Ông B có nghĩa vụ trả cho ông M số tiền 40.000.000 đồng *(Bốn mươi triệu đồng)* theo thời gian trả nợ như sau:

- Đến ngày 30/6/2023, ông B có nghĩa vụ trả cho ông M số tiền 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*.

- Đến ngày 30/12/2023, ông B có nghĩa vụ trả cho ông M số tiền 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn B phải chịu 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Ông Trần Văn M phải chịu 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005675 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Yên. Hoàn trả cho ông Trần Văn M số tiền 1.000.000đ *(Một triệu đồng)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An;
- THADS huyện Tuy An;
- Đương sự;
- Lưu hs, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Diễm Huyền